Bài đọc:

Một ngày cuối tuần, Trang và Mạnh ngồi uống trà sữa và nói chuyện về quần áo.

Trang: Mạnh ơi, bạn thích mặc gì vào mùa hè?

Mạnh: Mình thích mặc **áo thun**, **quần đùi** và mang **dép**. Trời nóng nên mình không thích mặc áo khoác. Nếu trời rất nắng, mình sẽ đội **mũ lưỡi trai**, đeo **kính mát** và đeo **đồng hồ**.

Trang: Mình cũng thích mặc áo thun, nhưng mình thường mặc với **chân váy**. Khi đi học, mình mặc **áo sơ mi**, **quần dài** và mang **giày**.

Mạnh: Thế còn mùa đông và các dịp khác?

Trang: Mùa đông rất lạnh. Mình mặc **áo len**, **áo khoác**, **khăn quàng cổ**, **găng tay**, **tất** và **ủng** để giữ ấm.

Mạnh: Mình cũng mặc áo khoác và áo len. Khi trời mưa, mình đi ủng để chân không bị ướt.

Trang: Khi đi du lịch, mình thường mang theo **ba lô**. Trong ba lô có áo thun, quần dài, giày và kính mát. Nếu đi biển, mình mang thêm quần đùi, dép và mũ.

Mạnh: Còn vào dịp Tết, mình thích mặc áo sơ mi mới, quần dài mới và giày mới. Mình còn đeo đồng hồ vì trông rất lịch sự.

Trang: Vào lễ Giáng sinh, mình thường mặc váy màu đỏ, áo khoác và khăn quàng cổ. Mình rất thích chụp ảnh với bạn bè.

Mạnh: Mình cũng thích chụp ảnh và đi đến nhà thờ.

Bài tập 1. Đúng hay Sai? (True/False)

Đọc bài và viết **Đ (Đúng)** hoặc **S (Sai)**.

1. _____ Mạnh thích mặc áo khoác vào mùa hè.
2. _____ Trang thường mặc chân váy vào mùa hè.
3. _____ Mùa đông Trang mặc áo len và khăn quàng cổ.
4. _____ Mạnh mang ba lô khi đi du lịch.
5. _____ Trang mặc váy đỏ vào dịp Giáng sinh.
6. _____ Mạnh thích đi dép vào mùa đông.
7. _____ Khi trời nắng, Mạnh đeo kính mát.
8. _____ Trang mặc áo sơ mi khi đi học.

Bài tập 2. Chọn đáp án đúng

1. Mùa hè, Mạnh thích mặc _____.

LIVEWORKSHEETS

A. áo khoác và khăn quàng cổ

B. áo thun và quần đùi

C. áo len và găng tay

2. Khi đi học, Trang mặc _____.

A. váy và dép

B. áo sơ mi và quần dài

C. quần đùi và áo thun

3. Khi trời lạnh, Trang mặc _____.

A. áo len

B. quần đùi

C. kính mát

4. Khi đi biển, Trang mang thêm _____.

A. mũ và dép

B. găng tay

C. khăn quàng cổ

5. Vào dịp Tết, Mạnh mặc _____.

A. quần đùi

B. áo sơ mi mới

C. áo len cũ

Bài tập 3. Điền từ vào chỗ trống

Từ cho sẵn:

áo khoác – áo len – váy – ba lô – kính mát – quần đùi – khăn quàng cổ – giày

1. Mùa đông Trang mặc _____.
2. Khi đi du lịch, Trang mang _____.
3. Mùa hè Mạnh thích mặc _____.
4. Khi trời nắng, Mạnh đeo _____.
5. Vào lễ Giáng sinh, Trang mặc _____ màu đỏ.
6. Khi đi học, Trang đi _____.
7. Mùa đông Trang quàng _____.
8. Khi trời lạnh, Mạnh mặc _____.

LIVEWORKSHEETS

Bài tập 4. Từ vựng

Viết tên tiếng Việt.

Tiếng Anh	Tiếng Việt
T-shirt	_____
Shirt	_____
Dress	_____
Skirt	_____
Hat	_____
Cap	_____
Sweater	_____
Jacket	_____
Coat	_____
Shorts	_____
Trousers	_____
Socks	_____
Shoes	_____
Glasses	_____
Sunglasses	_____
Gloves	_____
Scarf	_____
Sandals	_____
Boots	_____
Belt	_____
Watch	_____
Backpack	_____

LIVEWORKSHEETS

LIVEWORKSHEETS